

Số: 987 /QĐ-UBND

Cửa Tùng, ngày 20 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thuê đơn vị tư vấn Đo đạc, lập trích đo bản đồ địa chính để phục vụ công tác quản lý nhà nước về sử dụng quỹ đất nông nghiệp vào mục đích công ích (gọi tắt là đất công ích 5%) trên địa bàn xã Cửa Tùng

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CỬA TÙNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp. phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị Quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điều 40 Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành đơn giá đo đạc bản đồ; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; lập hồ sơ địa chính; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 08/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại Nghị định 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Công văn số 863/UBND-KT ngày 30/3/2026 của UBND xã Cửa Tùng về việc giao nhiệm vụ đo đạc, lập hồ sơ quản lý đất công ích (đất 5%) trên địa bàn xã Cửa Tùng;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kinh tế xã Cửa Tùng trong công tác tham mưu quản lý nhà nước về đất đai thuộc thẩm quyền của cấp xã. Sử dụng quỹ đất nông nghiệp vào mục đích công ích (sau đây gọi tắt là đất công ích (đất 5%)), liên quan đến việc quản lý, sử dụng sử dụng đất công ích trên địa bàn xã Cửa Tùng.

Xét Tờ trình số 629/TTr-KT ngày 19/8/2026 của Phòng Kinh tế về việc đề nghị phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thuê đơn vị tư vấn Đo đạc, lập trích đo bản đồ địa chính để phục vụ công tác quản lý nhà nước về sử dụng quỹ đất nông nghiệp vào mục đích công ích(gọi tắt là đất công ích 5%) trên địa bàn xã Cửa Tùng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thuê đơn vị tư vấn Đo đạc, lập trích đo bản đồ địa chính để phục vụ công tác quản lý nhà nước về sử dụng quỹ đất nông nghiệp vào mục đích công ích (gọi tắt là đất công ích 5%) trên địa bàn xã Cửa Tùng với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Tư vấn đo đạc, lập trích đo bản đồ địa chính để phục vụ công tác quản lý nhà nước về sử dụng quỹ đất nông nghiệp vào mục đích công ích (gọi tắt là đất công ích 5%) trên địa bàn xã Cửa Tùng.

2. Cấp quản lý:

- Cơ quan quản lý nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân xã Cửa Tùng.
- Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Cửa Tùng.

3. Hạng mục: Tư vấn đo đạc, lập trích đo bản đồ địa chính.

4. Nội dung thực hiện:

- Thuê đơn vị tư vấn có đủ năng lực thực hiện đo đạc, chỉnh lý riêng từng thửa đất và lập trích đo bản đồ địa chính đối với quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích trên địa bàn xã Cửa Tùng; hoàn thiện sản phẩm đo đạc, hồ sơ kỹ thuật và các tài liệu liên quan theo yêu cầu của nhiệm vụ.

5. Địa điểm thực hiện: Xã Cửa Tùng, tỉnh Quảng Trị

6. Kinh phí thực hiện: Ngân sách xã *(Từ nguồn chi thường xuyên)*

7. Dự kiến kinh phí thực hiện: 492.697.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn đồng chẵn)*

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

8. Thời gian thực hiện: Năm 2026

Điều 2. Giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị:

1. UBND xã Cửa Tùng:

- Chỉ đạo chung, phê duyệt phương án, huy động nguồn lực.

2. Phòng Kinh tế xã:

- Chịu trách nhiệm phân công bố trí nhân sự thực hiện phương án; tham mưu UBND xã thông báo triển khai; giám sát tiến độ. Lập dự toán chi phí đo đạc đồng thời, chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu xây dựng phương án, kế hoạch cho thuê đất 5% sau khi có kết quả đo đạc để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Bộ phận quản lý đất đai

- Là đầu mối làm việc trực tiếp với Đơn vị tư vấn đo đạc; cung cấp hồ sơ, tài liệu, bản đồ cũ, sổ mục kê để phục vụ công tác đối soát.
- Giám sát kỹ thuật quá trình đo đạc tại thực địa; kiểm tra, thẩm định độ chính xác của bản đồ hiện trạng và biên bản xác định ranh giới, mốc giới.
- Xác định nguồn gốc đất, thời điểm sử dụng đất của từng thửa để làm căn cứ pháp lý cho việc xử lý vi phạm hoặc lập hồ sơ đấu giá.

4. Bộ phận Tài chính - Kế toán

- Tham mưu bố trí nguồn ngân sách xã để thanh toán chi phí đo đạc theo hợp đồng.
- Tham mưu, hướng dẫn, quản lý nguồn thu từ việc cho thuê đất công ích sau khi hoàn thiện phương án, đảm bảo nộp ngân sách đúng quy định.

5. Trưởng các thôn:

- Tổ chức họp dân, tuyên truyền mục đích của phương án; phối hợp với đơn vị tư vấn đo đạc, thông báo cắm mốc ranh, dẫn đạc và ký xác nhận biên bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất, vận động nhân dân phối hợp.

6. Đơn vị tư vấn đo đạc:

- Phối hợp chặt chẽ với UBND xã, phòng Kinh tế xã triển khai đo đạc, lập trích đo bản đồ địa chính và bàn giao hồ sơ kỹ thuật đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, các bộ phận chuyên môn, trưởng các thôn và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Đức Điện

PHỤ LỤC
DỰ KIẾN KINH PHÍ

Tư vấn Đo đạc, lập trích đo bản đồ địa chính để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã Cửa Tùng
(Kèm theo Quyết định số: 987/QĐ -UBND ngày 20 tháng 8 năm 2026 của UBND xã Cửa Tùng)

Tổng hợp kinh phí		
1. Chi phí thực hiện	427,425,926	đồng
- Chi phí đo đạc chỉnh lý riêng từng thửa đất	427,425,926	đồng
2. Chi phí Kiểm tra - nghiệm thu:	16,508,371	đồng
3. Chi phí lập nhiệm vụ, dự án:	12,249,668	đồng
Cộng chi phí trước thuế:	456,183,965	đồng
4. Thuế GTGT 8%	36,494,717	đồng
Tổng kinh phí	492,678,682	đồng
Làm tròn:	492,679,000	đồng

(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn đồng chẵn)